

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012-2015

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 1211/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012-2015,;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp Bộ Tài chính và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư liên tịch quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012-2015 như sau:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các cấp, cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012-2015 quy định tại Quyết định số 1211/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước

a) Ngân sách Trung ương.

b) Ngân sách địa phương: Ủy ban Nhân dân các cấp căn cứ nguồn lực ngân sách, báo cáo Hội đồng nhân dân đồng cấp cân đối ngân sách địa phương để hỗ trợ cùng với nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu của trung ương thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình được cấp có thẩm quyền giao.

c) Nguồn viện trợ quốc tế (nếu có).

2. Nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước: Các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các biện pháp huy động nguồn lực từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác để cùng đóng góp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình.

Điều 3. Nội dung, tiêu chí, mức phân bổ kinh phí từ ngân sách trung ương thực hiện Dự án Chống xuống cấp, tu bổ và tôn tạo di tích

1. Nội dung chi

a) Chi lập các quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị các khu di tích đặc biệt quan trọng (theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

b) Chi đầu tư tôn tạo tổng thể, chi hỗ trợ chống xuống cấp, tu bổ đối với một số hạng mục của di tích quốc gia đặc biệt và di tích cấp quốc gia.

c) Chi thăm dò, khai quật và bảo tồn các di chỉ, di tích khảo cổ học.

d) Chi hỗ trợ chống xuống cấp, chi bảo quản, trùng tu thường xuyên di tích quốc gia. Ưu tiên đầu tư cho các dự án, nhóm dự án nghiên cứu ứng dụng các quy trình công nghệ mới, áp dụng phương pháp tiên tiến cho công tác tu bổ, tôn tạo di tích đang đầu tư dở dang trong những năm qua.

đ) Chi hỗ trợ các bảo tàng tỉnh, thành phố mua từ 10-30 hiện vật/năm.

2. Tiêu chí, mức phân bổ

a) Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch đầu tư, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp các di tích quốc gia thuộc trách nhiệm quản lý; các Bộ, ngành, địa phương xây dựng các Dự án chống xuống cấp, tu bổ và tôn tạo di tích quốc gia và dự toán kinh phí gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định về mặt chuyên môn, tổng hợp kế hoạch vốn gửi các Bộ liên quan để trình cấp có thẩm quyền cân đối dự toán ngân sách Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa. Việc xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án phải tuân thủ theo Luật Xây dựng, các quy định về xây dựng cơ bản, Luật Di sản văn hóa, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật liên quan, cùng kỳ với việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội hàng năm.

b) Việc phân bổ dự toán từ ngân sách trung ương căn cứ trên các dự án chống xuống cấp, tu bổ và tôn tạo di tích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; ưu tiên cân đối vốn đối với những dự án dở dang, cấp thiết. Mức hỗ trợ cụ thể từ ngân sách Trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét cân đối trên cơ sở kết quả thẩm định nội dung của từng dự án.

Riêng đối với mức phân bổ kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương để các bảo tàng tỉnh mua hiện vật không quá 500 triệu đồng/bảo tàng/cả giai đoạn 2012 - 2015.

Điều 4. Nội dung, tiêu chí, mức phân bổ kinh phí từ ngân sách trung ương thực hiện Dự án sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc Việt Nam

1. Nội dung chi

a) Chi công tác kiểm kê, sưu tầm, lưu giữ các di sản văn hóa phi vật thể của 54 dân tộc ở Việt Nam; các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của nhân loại cần được bảo vệ khẩn cấp.

b) Chi công tác hệ thống hóa các di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương: điều tra, thống kê, lập bản đồ di sản văn hóa phi vật thể của từng tỉnh/thành trong cả nước.

c) Chi hỗ trợ điều tra, sưu tầm toàn diện, ghi chép, lưu giữ dưới dạng các ấn phẩm băng, đĩa (cả hình và tiếng), tài liệu viết, in sách, trang phục, đạo cụ...

d) Chi nghiên cứu, phục dựng: xây dựng đề cương, kịch bản, bối cảnh, trang phục, đạo cụ, đạo diễn, hóa trang, thù lao, nhuận bút, trả công người cung cấp thông tin, chuyên gia hoặc nghệ nhân tư vấn và phổ biến một số loại hình sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật truyền thống, mua các hiện vật quý hiếm.

đ) Chi bổ sung hoàn thiện ngân hàng dữ liệu về văn hóa phi vật thể: trả công lao động nhập số liệu, xây dựng thư mục để lưu trữ các giá trị văn hóa phi vật thể đã sưu tầm được, trang thiết bị bảo quản kho ngân hàng dữ liệu.

e) Chi bảo tồn và phát huy giá trị các làng, bản buôn truyền thống tiêu biểu. Sưu tầm và khôi phục lại các lễ hội truyền thống của một số dân tộc thiểu số.

g) Chi hỗ trợ xây dựng hồ sơ khoa học 5 kiệt tác di sản văn hóa phi vật thể trình UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.

2. Tiêu chí, mức phân bổ kinh phí hỗ trợ

a) Việc kiểm kê, sưu tầm, lưu giữ các di sản văn hóa phi vật thể được ưu tiên bố trí kinh phí đối với các di sản đã được và sẽ được UNESCO công nhận là kiệt tác truyền khẩu và di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại và các di sản văn hóa cần được bảo vệ khẩn cấp.

b) Đối với các nội dung công việc thuộc dự án sưu tầm, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể của các dân tộc Việt Nam do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện: Mức phân bổ được căn cứ vào tính chất quy mô của dự án do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định.

c) Đối với các nội dung công việc do địa phương thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách sự nghiệp văn hóa của địa phương. Ngân sách trung ương thông qua chương trình mục tiêu văn hóa hỗ trợ mỗi địa phương từ 150 triệu đồng đến 300 triệu đồng/1 dự án cho cả giai đoạn 2012 - 2015 tùy theo quy mô và nội dung của các công việc do địa phương triển khai thực hiện.

Điều 5. Nội dung, tiêu chí, mức phân bổ kinh phí từ ngân sách trung ương thực hiện Dự án tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo

1. Nội dung chi

a) Chi xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao cấp huyện tại những huyện đặc biệt khó khăn chưa có thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện.

b) Chi hỗ trợ Trung tâm văn hóa thể thao cấp xã và cấp làng, thôn, bản, buôn thuộc các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo đảm bảo theo đúng tiêu chí nông thôn mới.

c) Chi hỗ trợ đầu tư trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa đối với các Trung tâm văn hóa thể thao, nhà văn hóa, hội trường sinh hoạt đa năng của các xã, phường, thị trấn và các làng, bản, buôn và các Đội thông tin lưu động thuộc các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo.

d) Chi cấp trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao và các sản phẩm, ấn phẩm văn hóa, thể thao cho đồng bào các xã thuộc vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn và các Trường phổ thông dân tộc nội trú.

d) Chi hỗ trợ mua sách và các sản phẩm, ấn phẩm văn hóa thông tin cho các thư viện huyện.

2. Mức phân bổ kinh phí hỗ trợ

Ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí để các địa phương thực hiện dự án đối với các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo theo mức quy định như sau:

a) Đối với nội dung chi quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5: Không quá 5.000 triệu đồng/01 dự án xây dựng Trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện (từ nguồn vốn đầu tư phát triển).

b) Đối với nội dung chi quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5: Không quá 300 triệu đồng/01 Trung tâm văn hóa thể thao cấp xã, không quá 150 triệu đồng/01 Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn cho cả giai đoạn 2012 - 2015 (từ nguồn vốn sự nghiệp).

c) Đối với nội dung chi quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5: Không quá 80 triệu đồng/01 trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện; không quá 40 triệu đồng/01 trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn; không quá 80 triệu đồng/01 đội tuyên truyền lưu động cấp huyện cho cả giai đoạn 2012 - 2015 (từ nguồn vốn sự nghiệp).

d) Đối với nội dung chi quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 5: Không quá 30 triệu đồng/xã cho cả giai đoạn thực hiện Chương trình (từ nguồn vốn sự nghiệp).

d) Đối với nội dung chi quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 5: Không quá 200 triệu đồng/01 thư viện cho cả giai đoạn 2012 - 2015 (từ nguồn vốn sự nghiệp).

Điều 6. Nội dung, tiêu chí, mức phân bổ kinh phí từ ngân sách trung ương thực hiện Dự án phát triển hệ thống cơ sở vui chơi, giải trí cho trẻ em khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo

1. Nội dung chi

a) Chi hỗ trợ xây dựng các điểm vui chơi giải trí cho trẻ em theo tiêu chuẩn và phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù của từng vùng miền tại các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo.

b) Chi hỗ trợ mua sắm trang, thiết bị cho các cơ sở vui chơi giải trí trẻ em công lập khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo (đã có cơ sở vui chơi giải trí cho trẻ em).

c) Chi công tác sưu tầm, xây dựng và dàn dựng các chương trình hoạt động văn hóa, thể thao cho đối tượng thiếu nhi.

2. Tiêu chí và mức phân bổ kinh phí hỗ trợ

Việc đầu tư, xây dựng các cơ sở vui chơi, giải trí cho trẻ em được thực hiện trên cơ sở quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ưu tiên hỗ trợ các địa phương khó khăn về ngân sách, thiếu cơ sở vui chơi, giải trí cho trẻ em và thiếu trang, thiết bị vui chơi, giải trí cho trẻ em.

a) Đối với nội dung chi quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 6: Mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương không quá 5.000 triệu đồng/dự án xây dựng cơ sở (nguồn vốn đầu tư phát triển).

b) Đối với nội dung chi quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 6: Mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương không quá 500 triệu đồng/cơ sở vui chơi, giải trí cho trẻ em cho cả giai đoạn 2012 - 2015 (nguồn vốn sự nghiệp)

c) Đối với nội dung chi quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 6: Hỗ trợ theo nội dung công việc và khả năng cân đối ngân sách.

Điều 7. Nội dung, tiêu chí, mức phân bổ kinh phí từ ngân sách trung ương thực hiện Dự án đầu tư phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống

1. Nội dung chi

a) Chi đầu tư cơ sở vật chất cho các nhà hát, đoàn nghệ thuật thuộc loại hình nghệ thuật truyền thống, thông qua hình thức xây dựng, nâng cấp các rạp biểu diễn nghệ thuật truyền thống tại địa phương có loại hình nghệ thuật truyền thống tiêu biểu.

b) Hỗ trợ trang thiết bị phục vụ hoạt động cho các đoàn nghệ thuật truyền thống.

c) Xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, các ấn phẩm, băng đĩa về các loại hình nghệ thuật truyền thống cho các trường học trên cả nước.

2. Tiêu chí và mức phân bổ kinh phí hỗ trợ

Ưu tiên hỗ trợ các loại hình nghệ thuật truyền thống tiêu biểu đang bị mai một, mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương quy định như sau:

a) Đối với nội dung chi quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 7: Không quá 5.000 triệu đồng/rạp cho cả giai đoạn 2012 -2015 (từ nguồn đầu tư phát triển).

b) Đối với nội dung chi quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 7: Không quá 2.000 triệu đồng/ 01 đoàn nghệ thuật truyền thống cho cả giai đoạn 2012- 2015 (từ nguồn vốn sự nghiệp).

c) Đối với nội dung chi quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 7: Hỗ trợ theo nội dung công việc và khả năng cân đối ngân sách.